TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 24-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Đông Giang

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Duyên và bà Nguyễn Thị Như Trang.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/TLST–HS ngày 14 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **Vũ Tiến L**, sinh ngày 01/01/1987 tại huyện K, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn C, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn N1, sinh năm 1963 và bà Trần Thị Y, sinh năm 1963; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ là Hoàng Thị O, sinh năm 1995; có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/5/2022 đến ngày 04/5/2022 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện K; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

****Người chứng kiến:***

- Ông Bùi Văn N2, sinh năm 1959 (vắng mặt)
- Ông Bùi Văn Đ1, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Đều trú tại: thôn Đ2, xã N3, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 01/5/2022, L lên khu vực cầu C1, thành phố T mục đích mua Hêrôin về để sử dụng cho bản thân, đến nơi L gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 02 gói Hêrôin có khối lượng 0,2108 gam với giá 400.000 đồng. L cất hai gói ma túy vừa mua được vào bên trong ví màu đen của L rồi bỏ ví vào túi quần đang mặc phía sau bên phải, trên đường đi về L vào một hiệu thuốc tại thành phố T mua 02 ống Novocain với giá 3.000 đồng, cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi về. Khi L về đến ngã ba chợ C2 thuộc thôn Đ2, xã N3, huyện K, tỉnh Thái Bình thì Công an huyện K kiểm tra, quản lý thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 147/KL-KTHS (MT) ngày 03/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,2108 gam.

Cáo trạng số 40/CT-VKSKX ngày 13/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố Vũ Tiến L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt Vũ Tiến L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy số ma túy loại Hêrôin còn lại sau giám định; 01 chiếc ví da màu đen đã qua sử dụng; 02 ống Novocain 2ml.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Sau phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ, biên bản niêm phong tài sản, đồ vật, tài liệu do Công an huyện K lập ngày 01/5/2022; Lời khai của người chứng kiến ông Bùi Văn N2 và ông Bùi Văn Đ1; Kết luận giám định số 147/KL-KTHS (MT) ngày 03/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

[3] Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 01/5/2022, tại ngã ba chợ C2, thôn Đ2, xã N3, Công an huyện K, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Vũ Tiến L có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Hêrôin có khối lượng 0,2108 gam mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

……

c. Hêrôin, côcain, Methamphetanmine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động quản lý của nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng tiêu cực trong đời sống xã hội. Ma túy là chất nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, sử dụng. Mặc dù vậy bị cáo bất chấp quy định của pháp luật, cố ý đi mua ma túy về sử dụng nhằm thỏa mãn ham muốn tầm thường của bản thân. Điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần quyết định mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm về ma túy nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhỏ. Bản thân bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 20 tuổi không quen biết, không rõ tên, địa chỉ ở khu vực cầu C1, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Cơ quan điều tra không xác định được người bán nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Về số ma túy loại Hêrôin sau giám định còn lại 0,1740 gam là chất ma túy Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 ví da màu đen đã cũ, 02 ống Novocain dung tích 02ml là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Tiến L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Tiến L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Tiến L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 01/5/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy 0,1740 gam Hêrôin thu giữ của bị cáo được hoàn trả mẫu vật sau giám định trong phong bì niêm phong số 147/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước có ghi "*hoàn trả mẫu vật giám định vật chứng quản lý của Vũ Tiến L, sinh năm 1987, HKTT: tại thôn C, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình*".Tịch thu để tiêu hủy 01 ví da màu đen đã cũ, 02 ống Novocain dung tích 02ml.*(theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên giữa Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K ngày 14/6/2022).*

4.Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Vũ Tiến L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/6/2022.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Đông Giang

Nơi nhận:
- VKSND h.K;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an h. K;
- Chi cục THADS h. K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.